

Số: *3935*/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *21* tháng *10* năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, thành lập và hoạt động của hợp tác xã, thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7528/TTr-SKHĐT ngày 02 tháng 10 năm 2020.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 35 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, thành lập và hoạt động của hợp tác xã, thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh và bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.


Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, thành lập và hoạt động của hợp tác xã, thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh được ban hành kèm Quyết định số 3510/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TTUB: CT;
- VPUB: PCVP/VX;
- Trung tâm Tin học, Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, KSTT/L. 



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Phong**





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ, THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH**

**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3935/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**A1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã</b>					
01	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần - Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng. - Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
02	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần - Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng. - Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công	- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã			trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố	hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;
03	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</li> </ul>
04	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
05	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</li> </ul>	<p>năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;</p>
06	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</li> </ul>	<p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;</p>
07	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực</li> </ul>	<p>- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				tuyển mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố	sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
08	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</li> </ul>	sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
09	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</li> </ul>	- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)				mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố;
10	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</li> </ul>
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	Phí, lệ phí: Không	
13	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<p>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1)	<p>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	

**A2. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã</b>					
01	Đăng ký thành lập hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần - Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng. - Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.	- Luật Hợp tác xã năm 2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;
02	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần - Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng. - Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.	- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;
03	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần - Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.	- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.	2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT
04	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã
05	Đăng ký khi hợp tác xã chia	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực
06	Đăng ký khi hợp tác xã tách	03 ngày làm việc, kể từ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo,</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận hồ sơ hợp lệ		<p>người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	<p>thuộc Trung ương;</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;</p>
07	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<p>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	<p>- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12</p>
08	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<p>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	<p>ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
09	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<p>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	<p>năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố;</p>
10	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<p>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</p> <p>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</li> </ul>
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: Không</li> </ul>	
13	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	
16	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</li> <li>- Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.</li> <li>- Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>II. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh</b>					
01	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.	- Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP;
02	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	- Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần - Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng - Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.	- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP;
03	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	Không	- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
04	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	<p>Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần</p> <p>Các đối tượng được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng</p> <p>Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố</p>	<p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của Ủy ban nhân dân</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Quyết định số 245/QĐ-BKHĐT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>



**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã</b>			
01		Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hợp tác xã năm 2012;</li> <li>- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác;</li> <li>- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;</li> <li>- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã</li> <li>- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</li> </ul>